

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM) Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Những gì đem lại sự hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và chính bản thân mình được gọi là?

- A. Vật mang tin B. Thông tin C. Dữ liệu D. Tài liệu

Câu 2: Thông tin được ghi lên vật mang tin thể hiện dưới dạng những con số, văn bản, hình ảnh và âm thanh trở thành?

- A. Vật mang tin B. Thông tin C. Kiến thức D. Dữ liệu

Câu 3: Trong các phát biểu sau phát biểu nào là thông tin?

- A. Dân số Phú Quốc năm 2019 là 179.480 dân B. Các số liệu thu thập điều tra dân số
C. Các phiếu điều tra dân số D. Những người dân đang sống tại Phú Quốc

Câu 4: Trong các phát biểu sau phát biểu nào chỉ vật mang tin?

- A. Thông báo của thầy Hiệu trưởng trước cờ. B. Các số liệu thu thập điều tra dân số
C. Bảng điểm học sinh D. Số học sinh trong lớp học

Câu 5: Em mời bạn Loan qua nhà học bài nhưng trời sắp mưa em sẽ làm gì?

- A. Tiếp tục chờ bạn sang nhà. B. Thông báo ngay cho bạn trời sắp mưa
C. Không nói gì cả, chỉ ngồi đợi bạn D. Chờ đến khi mưa mới thông báo cho bạn

Câu 6: Lớp em chuẩn bị tổ chức buổi dã ngoại nên cần một số thông tin trước khi dã ngoại. Em không nên làm những việc nào sau đây?

- A. Chuẩn bị các trò chơi dân gian để tổ chức cho các bạn
B. Tìm hiểu các phong cảnh nơi sắp dã ngoại để chụp ảnh cùng các bạn
C. Tranh thủ chơi game online trước khi đi
D. Chuẩn bị các câu đố vui để đố các bạn

Câu 7: Điều gì sẽ xảy ra khi các em không ghi chép thời khóa biểu? (chọn đáp án sai)

- A. Không biết giờ vào học B. Không biết chơi trò chơi nào
C. Không biết học ngày nào D. Không biết học môn gì

Câu 8: Bộ não của chúng ta thu nhận thông tin từ những hoạt động nào?

- A. Nghe – Nhìn – Ném – Đo lường B. Nghe – Nhìn – Chạm – Ném – Ngửi
C. Ném – Ngửi – Nghe – Cân D. Chạm – Ném – Ngửi – Ghi chép

Câu 9: Các giác quan của con người nhận được thông tin từ thế giới bên ngoài như âm thanh, hình ảnh, màu sắc, ánh sáng... thông qua việc nào sau đây?

- A. Thu nhận thông tin B. Lưu trữ thông tin C. Xử lý thông tin D. Truyền thông tin

Câu 10: Các hoạt động ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận thông tin B. Truyền thông tin C. Xử lý thông tin D. Lưu trữ thông tin

Câu 11: Các hoạt động nói, chia sẻ, thông báo của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận thông tin B. Lưu trữ thông tin C. Truyền thông tin D. Xử lý thông tin



Câu 12: Chức năng chính của bộ nhớ máy tính là gì?

- A. Thu nhận thông tin B. Lưu trữ thông tin C. Xử lý thông tin D. Truyền thông tin

Câu 13: Thiết bị nào sau đây của máy tính dùng để xử lý thông tin?

- A. Bộ nhớ Ram B. Màn hình C. Bàn phím D. Bộ xử lý CPU

Câu 14: Máy tính **không** có khả năng nào sau đây?

- A. Thực hiện nhanh và chính xác B. Khả năng lưu trữ lớn
C. Suy nghĩ và sáng tạo D. Hoạt động bền bỉ

Câu 15: Đâu **không phải** là đặc điểm của internet?

- A. Tính toàn cầu, tính tương tác. B. Tính dễ tiếp cận, tính không sở hữu.
C. Tính cập nhật, tính lưu trữ. D. Tính đa cấp.

Câu 16: Đâu **không phải** là lợi ích chính của Internet?

- A. Trao đổi thông tin nhanh chóng, hiệu quả B. Học tập và làm việc hiệu quả
C. Cung cấp các trang web đánh đề D. Tìm kiếm tư liệu học tập

Câu 17: Đâu **không phải** là vật mang tin

- A. Điện thoại di động B. Bài hát “Niềm tin chiến thắng”
C. Bảng thông báo của trường D. Thẻ học sinh

Câu 18: Đâu là vật mang tin?

- A. Điện thoại di động, máy tính, bảng quảng cáo.
B. Tên một bài hát, một bức ảnh chụp gia đình
C. Một đoạn thông báo trên đài phát thanh
D. Một đoạn trích văn học trong sách Ngữ văn 6

Câu 19: Vì sao nói máy tính là công cụ hiệu quả để xử lý thông tin

- A. Vì máy tính đắt tiền
B. Vì máy tính có các thiết bị để tiếp nhận, xử lý, lưu trữ và truyền thông tin.
C. Vì máy tính do con người tạo ra
D. Vì máy tính sử dụng điện.

Câu 20: Để máy tính có thể trợ giúp con người trong việc xử lý thông tin thì máy tính cần có các bộ phận nào sau đây.

- A. Thiết bị vào, bộ nhớ, máy in, thiết bị ra
B. Bộ xử lý, thiết bị ra, thiết bị vào, wifi
C. Bộ xử lý, thiết bị vào, bộ nhớ, thiết bị ra
D. Thiết bị vào, bộ nhớ, thiết bị ra, bộ não

II. TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)

Câu 1: Em hãy cho biết thông tin là gì? Vai trò của thông tin đối với con người trong cuộc sống?

Câu 2: Với thẻ nhớ có dung lượng 16 GB, em hãy tính toán để có thể lưu trữ được nhiều nhất bao nhiêu file Video và bao nhiêu file ảnh trong các file dữ liệu sau đây?

- File video có dung lượng 350 MB.
- File ảnh có dung lượng 450 KB.

Câu 3: Em hãy cho biết lợi ích của mạng máy tính?

Chúc các con làm bài tốt!

UBND QUẬN LONG BIÊN TRƯỜNG THCS LÝ SƠN ĐỀ CHÍNH THỨC MÃ ĐỀ TH712 <i>(Đề thi gồm 02 trang)</i>	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC: 2024-2025 Môn: Tin học 7 Thời gian: 45 phút Ngày kiểm tra: 29/10/2024
---	---

I. TRẮC NGHIỆM: Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra (5đ)

Câu 1. Tìm câu SAI trong các câu dưới đây khi nói về hệ điều hành:

- A. Hệ điều hành đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và máy tính
- B. Chức năng chính của hệ điều hành là thực hiện tìm kiếm thông tin trên Internet
- C. Hệ điều hành cung cấp các phương tiện và dịch vụ để người sử dụng dễ dàng thực hiện chương trình, quản lí chặt chẽ, khai thác các tài nguyên của máy tính một cách tối ưu
- D. Hệ điều hành Windows là hệ điều hành dùng cho máy tính cá nhân của hãng Microsoft

Câu 2. Em hãy chỉ ra loại tệp KHÔNG sử dụng được với Windows Media Player?

- A. .mp3 B. .ipg C. .avi D. .mp4

Câu 3. Đâu KHÔNG phải là mạng xã hội trên internet?

- A. Facebook B. Zalo C. Instagram D. Microsoft Word

Câu 4. Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu bạn bè. B. Học hỏi kiến thức
- C. Bình luận xấu về người khác. D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 5. Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ gì?

- A. Thương mại điện tử; B. Đào tạo qua mạng;
- C. Thư điện tử đính kèm tệp; D. Tìm kiếm thông tin. **Câu**

6: Đâu là thiết bị ra.

- A. Bàn phím B. CPU C. Chuột D. Màn hình

Câu 7: Chọn câu phát biểu đúng nhất trong các câu sau:

- A. Các thiết bị ra gồm: bàn phím, chuột, loa
- B. Các thiết bị ra gồm: bàn phím, màn hình, máy in
- C. Các thiết bị vào gồm: bàn phím, chuột, máy quét (máy Scan)
- D. Các thiết bị vào gồm: bàn phím, chuột, màn hình

Câu 8. Em hãy cho biết máy ảnh nhập dữ liệu dạng nào vào máy tính?

- A. Con số B. Văn bản C. Hình ảnh D. Âm thanh

Câu 9. Thiết bị nào xuất dữ liệu âm thanh từ máy tính ra ngoài?

- A. Máy ảnh B. Micro C. Màn hình D. Loa

Câu 10. Thao tác nào sau đây tắt máy một cách an toàn? A.

- Sử dụng nút lệnh Restart của Windows.
- B. Sử dụng nút lệnh Shut down của Windows.
- C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây. D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm.

Câu 11. Phần mềm nào sau đây KHÔNG phải là hệ điều hành?

- A. Windows 7 B. Windows 10 C. Windows Explorer D. Windows 11

Câu 12. Chức năng nào sau đây KHÔNG phải của hệ điều hành? A.

Quản lý các tệp dữ liệu trên đĩa.

B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh.

C. Điều khiển các thiết bị vào - ra.

D. Quản lý giao diện giữa người sử dụng và máy tính.

Câu 13. Đây là chương trình máy tính giúp em quản lý tệp và thư mục? A.

Internet Explorer B. Help C. Microsoft Word. D. File Explorer

Câu 14. Các phần mềm sau đây, phần mềm nào là phần mềm ứng dụng?

A. Linux B. Windows 8 C. Gmail D. Microsoft Word

Câu 15: Để việc tìm kiếm dữ liệu trong máy tính được dễ dàng và nhanh chóng, khi đặt tên thư mục và tệp em nên: A. Đặt tên theo ý thích.

B. Đặt tên sao cho dễ nhớ và dễ biết trong đó chứa gì.

C. Đặt tên giống tên người thân.

D. Tất cả đều sai.

Câu 16: Để bảo vệ dữ liệu em nên: A.

Sao lưu dữ liệu.

B. Sử dụng phần mềm diệt virus.

C. Nên đặt mật khẩu cho tài khoản của mình trên máy tính.

C. Tất cả đều đúng.

Câu 17: Để đổi tên tệp ta sử dụng lệnh:

A. Copy. B. Cut. C. Paste. D. Rename.

Câu 18: Để sao chép tệp ta sử dụng lệnh:

A. Copy. B. Cut. C. Paste. D. Rename.

Câu 19: Đây là phần mềm giúp máy tính có thể bảo vệ máy tính tránh được virus:

A. Word. B. Excel. C. BKAV. D. Windows 10.

Câu 20: Mật khẩu nào sau đây mạnh nhất?

A. 12345678. B. AnNhiên. C. matkhau. D. 2n#M1nhKhoa.

II. TƯ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: Máy in của em in ra những kí hiệu không mong muốn và em biết lỗi này là do virus gây ra. Em cần phải diệt virus ở máy in hay máy tính? (1 điểm)

Câu 2: Em hãy lựa chọn một thiết bị lưu trữ để sao lưu thư mục “DuLich”. Giải thích tại sao em lựa chọn cách sao lưu đó? (1 điểm)

Câu 3: Em hãy tìm cho biết ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái? (1 điểm)



UBND QUẬN LONG BIÊN TRƯỜNG THCS LÝ SƠN ĐỀ CHÍNH THỨC MÃ ĐỀ 812 <i>(Đề thi gồm 03 trang)</i>	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC: 2024-2025 Môn: Tin học 8 Thời gian: 45 phút Ngày kiểm tra: 29/10/2024
---	---

I. TRẮC NGHIỆM: Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra (5đ)

Câu 1. Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ đầu tiên
B. Thế hệ thứ hai
C. Thế hệ thứ ba
D. Thế hệ thứ tư.

Câu 2. Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn, A. được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.

- B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
C. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
D. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

Câu 3. Chọn đáp án SAI. Việc xác định thông tin đáng tin cậy và biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy rất quan trọng vì:

- A. Thông tin đáng tin cậy giúp em đưa ra những quyết định đúng đắn.
B. Thông tin đồn thổi dễ dẫn đến kết luận đúng đắn.
C. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm. D. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối

- Câu 4.** Máy tính được Babbage thiết kế để làm gì?
- A. Thực hiện phép cộng
B. Thực hiện phép trừ
C. Thực hiện bốn phép tính số học
D. Tính toán boai bốn phép tính số học.

Câu 5. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ nhất là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không
B. Bóng bán dẫn
C. Mạch tích hợp
D. Mạch tích hợp cỡ rất lớn.

Câu 6. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ hai là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không
B. Bóng bán dẫn
C. Mạch tích hợp
D. Mạch tích hợp cỡ rất lớn,

Câu 7. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ ba là loại linh kiện điện tử nào?



- A. Bóng bán dẫn
C. Mạch tích hợp
- B. Đèn điện tử chân không
D. Bộ vi xử lí

Câu 8. Ví dụ phát biểu: “Tôi tin rằng việc đó đã xảy ra”. Em chọn gợi ý nào sau đây để giúp em xác định được thông tin đáng tin cậy hay không?

- A. Xác định nguồn thông tin.
C. Kiểm tra chứng cứ của kết luận.
- B. Phân biệt ý kiến và sự kiện.
D. Đánh giá tính thời sự của thông tin.

Câu 9. Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?

- A. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
B. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
C. Hướng dẫn sử dụng của một người giỏi Tin học.
D. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

Câu 10. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.
B. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.
C. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.
D. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Việt Nam.

Câu 11. Em hãy chọn phương án ghép đúng:

- Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn. A.
được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.
B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
C. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
D. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

Câu 12. Ví dụ phát biểu: “Tôi nghĩ đây là bộ phim hoạt hình hay nhất mọi thời đại”. Em chọn gợi ý nào sau đây để giúp em xác định được thông tin đáng tin cậy hay không?

- A. Xác định nguồn thông tin.
B. Đánh giá tính thời sự của thông tin.

C. Kiểm tra chứng cứ của kết luận. D. Phân biệt ý kiến và sự kiện.

Trang 2/4 – Môn thi Tin học 8 – Mã đề TH812

Câu 13. Mức độ tin cậy của thông tin, phù hợp với các tiêu chí đánh giá như mục đích, chứng cứ, thời gian và:

- A. Nguồn gốc. B. Giá tiền C. Độ lan toả. D. Số lượt xem

Câu 14. Em hãy điền vào ý còn thiếu ở dấu ba chấm. Khi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm thông tin để tạo 1 bài trình chiếu em tiến hành: Hình thành ý tưởng và cấu trúc bài trình chiếu, tìm kiếm và đánh giá thông tin, ...

- A. Xử lý B. Trao đổi thông tin
C. Xử lý và trao đổi thông tin D. Tìm kiếm và trao đổi thông tin.

Câu 14. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ nhất là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không
B. Bóng bán dẫn
C. Mạch tích hợp
D. Mạch tích hợp cỡ rất lớn.

Câu 15. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ hai là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không
B. Bóng bán dẫn
C. Mạch tích hợp
D. Mạch tích hợp cỡ rất lớn

Câu 16. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ ba là loại linh kiện điện tử nào? A. Bóng bán dẫn

- B. Đèn điện tử chân không
C. Mạch tích hợp

Câu 17. Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ đầu tiên
B. Thế hệ thứ hai
C. Thế hệ thứ ba
D. Thế hệ thứ tư.

Câu 18. Em hãy chọn phương án ghép đúng:

Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn,

- A. được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.
B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
C. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.

D. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

Câu 19. Chọn đáp án sai. Việc xác định thông tin đáng tin cậy và biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy rất quan trọng vì:

A. Thông tin đáng tin cậy giúp em đưa ra những quyết định đúng đắn.

B. Thông tin dồi dào dễ dẫn đến kết luận đúng đắn.

Trang 3/4 – Môn thi Tin học 8 – Mã đề TH812

C. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm.

D. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối

Câu 20. Ví dụ phát biểu: “Tôi tin rằng việc đó đã xảy ra”. Em chọn gợi ý nào sau đây để giúp em xác định được thông tin đáng tin cậy hay không? A. Xác định nguồn thông tin. B. Phân biệt ý kiến và sự kiện.

C. Kiểm tra chứng cứ của kết luận.

D. Đánh giá tính thời sự của thông tin.

II. TƯ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: Em có cảnh báo và lời khuyên gì với bạn trong tình huống đây? “Bạn em quay video các bạn trong lớp có hành vi bạo lực và đăng lên mạng xã hội”. (2 điểm)

Câu 2: Muốn tìm hiểu phòng chống đuối nước trên internet em làm thế nào? (2 điểm)

Câu 3: Theo em, tại sao ngày nay nhiều người có thói quen đọc báo trên Internet để cập nhật tin tức? (1 điểm)

Trang 4/4 – Môn thi Tin học 8 – Mã đề TH81

